TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG-XÃ HỘI
CƠ SỞ SƠN TÂY

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2017-2018
KHÓA 11(2017-2019)

Lớp	Tên Môn học / Mô đun		Số giờ	Tên giáo viên	Phòng học	Tuần; (Thứ)	Buổi (Sáng - chiều)		Tháng 8				Tháng 9				Tháng 10				Tháng 11					Tháng 12					Tháng 1/2018				
								Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
								Từ ngày	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29
								Đến ng	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	2
TC Hàn	M01 Chính trị	MH	30	Cô Toàn	G04	T5(3-4); T6,7(2-3)	Chiều						10	10	10																			
	M02 Giáo dục thể chất	MH	30	Thầy Hà	G04	Tuần 7 thứ 2	Chiều						10	15	5																			
	M03 Giáo dục quốc phòng –An ninl	MH	45	Thầy Lăng	G04	T8 th3; còn lại (T2-3)	Chiều									5	10	10	10	10														
	M04 Ngoại ngữ (Anh văn)	MH	60	Thầy Hữu Đức	G04	Thứ 4-6	Chiều									15	15	15	15															
	M05 Tin học	MH	30	?																														
	M06 Pháp luật	MH	15	Cô Toàn	G04	Tuần 8 thứ 2	Chiều								10	5																		
	M07 Vật liệu cơ khí	MH	45	Cô Khanh	LT Ô TÔ	Tuần 12 thứ 4-6	Chiều												15		25	5												
	M08 Kỹ thuật An toàn và Bảo hộ la	MH	30	Thầy Tài	LT Ô TÔ		Chiều															20	10											
	M09 Vẽ kỹ thuật cơ khí	MH	90	Cô khanh	LT Hàn		Chiều																						15	20	25	25	5	
	M10 Dung sai lắp ghép và đo lường	MH	45	Cô Khanh	LT Ô TÔ		Chiều																15	25	5									
	M11 Cơ kỹ thuật	MH	60	Thầy Hội	LT Ô TÔ		Chiều																		20	25	15							
	M12 Công nghệ Gò	MH	60	Thầy Tiến; Hồn	LT Hàn		Chiều																										20	25
	M13 Kỹ thuật điện- Điện tử công ng	MH	45	Thầy Hồng	LT Ô TÔ		Chiều																				10	25	10					
TC ÔTÔ	M01 Chính trị	MH	30	Cô Toàn	G04	T5(3-4); T6,7(2-3)	Chiều						10	10	10																			
	M02 Giáo dục thể chất	MH	30	Thầy Hà	G04	Tuần 7 thứ 2	Chiều						10	15	5																			
	M03 Giáo dục quốc phòng –An ninl	MH	45	Thầy Lăng	G04	T8 th3; còn lại (T2-3)	Chiều									5	10	10	10	10														
	M04 Ngoại ngữ (Anh văn)	MH	60	Thầy Hữu Đức	G04	Thứ 4-6	Chiều									15	15	15	15															
	M05 Tin học	MH	30	?																														
	M06 Pháp luật	MH	15	Cô Toàn	G04	Tuần 8 thứ 2	Chiều								10	5																		
	M07 Điện kỹ thuật	MH	45	Thầy Hồng	LT Ô TÔ		Chiều																				10	25	10					
	M08 Cơ ứng dụng	MH	60	Thầy Hội	LT Ô TÔ		Chiều																		20	25	15							
	M09 Vật liệu học	MH	45	Cô Khanh	LT Ô TÔ	Tuần 12 thứ 4-6	Chiều												15		25	5												
	M10 Dung sai lắp ghép và đo lường	MH	45	Cô Khanh	LT Ô TÔ		Chiều																15	25	5									
	M11 Vẽ kỹ thuật	MH	45	Thầy Đông	LT Ô TÔ		Chiều																						15	20	10			
	M12 An toàn lao động	MH	30	Thầy Tài	LT Ô TÔ		Chiều															20	10											
	M13 Thực hành Nguội cơ bản	MĐ	55	Thầy Ngọ	TH Nguội		Chiều																											15
	M14 Thực hành Hàn cơ bản	MĐ	30	Thầy Ngọ	TH Hàn		Chiều																										20	10
	M15 Kỹ thuật chung về ô tô và công	MĐ	45	Thầy Đạo	TH Ô TÔ		Chiều																								15	25	5	
TC ĐCN	M01 Chính trị	MH	30	Cô thanh	G05	Tuần 5 (3-4); T6,7(2-3)	Chiều						10	10	10																			
	M02 Giáo dục thể chất	MH	30	Thầy Đức	G05	T8(3); T9,10(2-3); T11(2)	Chiều									5	10	10	5															
	M03 Giáo dục quốc phòng - an ninh	MH	45	Thầy Lăng	G05	Tuần 5(5-6); T6,7(4-6); T8(2)	Chiều						10	15	15	5																		
	M04 Ngoại ngữ (anh văn)	MH	60	Cô Lan	G05	Thứ 4-6	Chiều									15	15	15	15															
	M05 Tin học	MH	30	?																														
	M06 Pháp luật	MH	15	Cô Thanh	G05	T11(3); T12(2-3)	Chiều												5	10														
	M07 An toàn điện	MH	30	Cô Hiền	TH Điện	T12(4-6); T13(2-4)	Chiều													15	15													
	M08 Mạch điện	MH	90	Cô Mỹ	TH Điện	Còn 30h học sau	Chiều														10	25	25											
	M09 Vẽ kỹ thuật	MH	30	Cô Mỹ	TH Điện		Chiều																	25	5									
	M10 Vẽ điện	MĐ	20	Cô Mỹ	TH Điện		Chiều																		20									
	M11 Vật liệu điện	MH	30	Thầy Tứ	TH Điện		Chiều																				5	25						
	M12 Khí cụ điện	MĐ	35	Thầy Tứ	TH Điện		Chiều																						25	10				
	M13 Điện tử cơ bản	MĐ	110	Cô Hương	TH Điện tử		Chiều																							10	25	25	25	25
	M14 Kỹ thuật nguội	MĐ	30	?																														
	M15 Điều khiển điện khi nén	MĐ	85	?																														
	M16 Đo lường điện	MĐ	45	Cô Hiền	TH Điện		Chiều																			25	20							
	M17 Máy điện I	MĐ	240	?																														
	M18 Cung cấp điện	MĐ	60	?																														
TC ĐTCN	M01 Chính trị	MH	30	Cô thanh	G05	Tuần 5 (3-4); T6,7(2-3)	Chiều						10	10	10																			
	M02 Giáo dục thể chất	MH	30	Thầy Đức	G05	T8(3); T9,10(2-3); T11(2)	Chiều									5	10	10	5															
	M03 Giáo dục quốc phòng –An ninl	MH	45	Thầy Lăng	G05	Tuần 5(5-6); T6,7(4-6); T8(2)	Chiều						10	15	15	5																		
	M04 Ngoại ngữ (Anh văn)	MH	60	Cô Lan	G05	Thứ 4-6	Chiều									15	15	15	15															
	M05 Tin học	MH	30	?																														
	M06 Pháp luật	MH	15	Cô Thanh	G05	T11(3); T12(2-3)	Chiều												5	10														
	M07 An toàn lao động.	MH	30	Cô Hiền	TH Điện	T12(4-6); T13(2-4)	Chiều													15	15													
	M08 Vẽ kỹ thuật - Vẽ Điện.	MH	45	Cô Mỹ	TH Điện		Chiều																	25	25									
	M09 Điện kỹ thuật.	MH	60	Cô Mỹ	TH Điện		Chiều														10	25	25											
	M10 Linh kiện điện tử.	MĐ	60	Thầy Bang	TH Điện tử		Chiều																				5	25	25	10				
	M11 Đo lường điện tử.	MĐ	45	Cô Hiền	TH Điện		Chiều																			25	20							
	M12 Mạch điện tử.	MĐ	90	?																														
	M18 Điện tử cơ bản.	MĐ	120	Cô Hương	TH Điện tử		Chiều																								10	25	25	25	25
	Giáo viên chủ nhiệm sinh hoạt lớp								SH		SH		SH		SH		SH		SH		SH		SH		SH		SH		SH		SH		SH	

Ghi chú: Trường hợp HSSV các khóa K9; K10 còn nợ các MH/MĐ do nhập học muộn, các Khoa, GVCN nhắc nhở học HSSV xem TKB K11 để xin giáo viên môn học vào học các môn học mình còn thiếu.

Tiết	Giờ học lý thuyết mùa hè bắt đầu từ ngày 15/04 - 14/10		Giờ học lý thuyết mùa đông bắt đầu từ ngày 15/10 - 14/04	
	BUỔI SÁNG	BUỔI CHIỀU	BUỔI SÁNG	BUỔI CHIỀU
1	Từ: 7h00 ÷ 7h45	Từ: 13h30 ÷ 14h15	Từ: 7h00 ÷ 7h45	Từ: 13h00 ÷ 13h45
2	Từ: 7h50 ÷ 8h35	Từ: 14h20 ÷ 15h05	Từ: 7h50 ÷ 8h35	Từ: 13h50 ÷ 14h35
3	Từ: 8h45 ÷ 9h30	Từ: 15h15 ÷ 16h00	Từ: 8h45 ÷ 9h30	Từ: 14h45 ÷ 15h30
4	Từ: 9h40 ÷ 10h25	Từ: 16h10 ÷ 16h55	Từ: 9h40 ÷ 10h25	Từ: 15h40 ÷ 16h25
5	Từ: 10h30 ÷ 11h15	Từ: 17h00 ÷ 17h45	Từ: 10h30 ÷ 11h15	Từ: 16h30 ÷ 17h15
	Giờ học thực hành		Giờ học thực hành	
	BUỔI SÁNG	BUỔI CHIỀU	BUỔI SÁNG	BUỔI CHIỀU
	Từ: 7h00 ÷ 11h30	Từ: 13h30 ÷ 18h00	Từ: 7h00 ÷ 11h30	Từ: 13h00 ÷ 17h30

Ngày 24 tháng 08. năm 2017
TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Đã ký

Hứa Minh Tiến